

Những bệnh gây ảnh hưởng đến khả năng sinh sản của lợn

Năng suất sinh sản của lợn có thể bị ảnh hưởng do các loại bệnh và do nuôi dưỡng không phù hợp. Những ảnh hưởng có thể kể ra là không yên giống, tỷ lệ mang thai giảm, không mang thai, sảy thai, đẻ non, chết khô, chết lưu, số lợn con đẻ ra giảm, chết sau sinh.

1. Bệnh tai xanh (PRRS - Hội chứng rối loạn sinh sản và hô hấp):

Đây là loại bệnh ảnh hưởng tới khả năng sinh sản và đường hô hấp của lợn do vi-rút gây ra. Các triệu chứng của bệnh là rối loạn hô hấp trên lợn con và rối loạn sinh sản trên nái. Bệnh xuất hiện ở Mỹ và Canada vào năm 1987, sau đó vào giai đoạn 1989-1992, tại các nước châu Âu như Đan Mạch, Hà Lan, Đức... lần lượt xuất hiện, bệnh gây thiệt hại nặng nề về kinh tế, gây đình trệ việc cung cấp lợn giống ra thị trường.

Các triệu chứng lâm sàng:

Nái mang thai bỏ ăn, sốt, lờ đờ. Xuất hiện tình trạng sảy thai, đẻ non, chết khô, chết lưu... Nếu mắc bệnh cuối thai kỳ sẽ khiến lợn con chết khô. Vi-rút PRRS phát triển mạnh ở màng nhầy đường hô hấp khiến lợn con khó thở, gây các triệu chứng hô hấp trên lợn con lợn mẹ và lợn con cai sữa. Những tổn thương ở màng nhầy khiến lợn con dễ mắc các bệnh thứ phát do *Haemophilus parasuis*, *Streptococcus suis*, *Actinobacillus pleuropneumoniae*, *Mycoplasma hyopneumoniae*... Nếu lợn không mắc các bệnh nhiễm trùng thứ phát thì khi xuất hiện các triệu chứng lâm sàng lợn sẽ bình phục nhanh hơn. Thông thường, lợn thống kê, nếu trại chỉ mắc bệnh tai xanh thì số lợn nái sảy thai khoảng 20%, số lợn con chết một tuần sau khi sinh là 25%, số lợn con cai sữa chết là 10%. Trường hợp lợn đực nhiễm bệnh thì lượng tinh trùng, số lượng tinh và hoạt lực đều bị giảm sút.

Biện pháp phòng ngừa:

- Áp dụng tiêm phòng trên lợn thịt và lợn mang thai.
- Quản lý chặt chẽ nái mang thai (không cho nái mang thai tiếp cận gần với thai chết và lợn con lợn mẹ).
- Sau khi sinh 24 tiếng không cho ghép bầu.
- Áp dụng cũi vào cũi ra ở trại cai sữa.
- Cho cách ly cai sữa sớm để áp dụng quy trình chăn nuôi 3 địa điểm.
- Kiểm tra huyết thanh định kì.

2. Bệnh viêm não Nhật Bản:

Là loại bệnh truyền nhiễm do vi-rút gây nên. Vi-rút có thể lây nhiễm thông qua muỗi hút máu, gây ảnh hưởng thần kinh lên người và lợn. Bệnh đã xuất hiện ở các nước như Nhật Bản, Hàn Quốc, Trung Quốc, Thái Lan, Đài Loan, Malaysia, Indonesia, Philipin, Việt Nam, Ấn Độ, Hồng Kông. . Muỗi trung gian lây nhiễm vi-rút là muỗi *Culex tritaeniorhynchus*.

Triệu chứng lâm sàng:

Lợn con, lợn thịt hầu như không có triệu chứng lâm sàng rõ rệt. Trường hợp nái mang thai nhiễm bệnh nó sẽ truyền cho thai qua nhau thai. Tùy lợn thời gian nái phát bệnh ở thời kỳ mang thai nào mà có các triệu chứng như sẩy thai, đẻ non, chết khô, lợn con còi bị co giật, tê liệt, thần kinh, sau khi đẻ 2-3 ngày lợn con bị chết. Khi lợn con bị chết do vi-rút Viêm não nhật bản, sẽ thấy phù nề dưới da, não bị tích nước. Ở lợn đực khi bị nhiễm bệnh thì khả năng sinh tinh của lợn bị giảm sút, hoạt lực tinh trùng giảm, tỷ lệ tinh trùng kì hình cao. Ngoài ra, ta có thể thấy tinh hoàn bị sưng viêm.

Bệnh tích:

Dễ nhận biết với những tổn thương bào thai và lợn con lợn mẹ. Khi quan sát lợn chết hoặc lợn còi ta thấy tình trạng tích nước ở não, phù nề dưới da, tràn dịch màng phổi, khoang bụng, có các điểm xuất huyết, gan bị hoại tử, xuất huyết ở tủy sống...

Phương pháp phòng ngừa:

Tiêm ngừa 2 lần cho hậu bị và nái lứa đầu. Chích bổ sung mỗi năm một lần cho nái rạ và đực. Diệt muỗi trong nông trại.

3. Bệnh do Parvovirus:

Bệnh do Parvovirus xuất hiện trên toàn thế giới. Bệnh làm giảm năng suất sinh sản, khiến tỷ lệ nái sẩy thai, đẻ non, tỷ lệ chết khô, chết lưu tăng, giảm số lợn con đẻ ra, lợn không mang thai. Vi-rút parvo có thể chịu đựng được nhiều loại thuốc sát trùng nên có khả năng gây bệnh lâu dài trong trại.

Triệu chứng lâm sàng:

Chỉ xuất hiện trên nái lứa đầu, thỉnh thoảng mới xuất hiện trên nái rạ. Nái không đậu thai, sẩy thai, đẻ non, lợn con đẻ ra còi cọc; tỷ lệ lên giống tại cao, lên giống không ổn định. Nếu nhiễm bệnh thời gian đầu mang thai thì thường dẫn đến sẩy thai.

Bệnh tích:

Nếu nhiễm ở thời kỳ đầu sẽ dẫn đến tiêu thai. Nếu nái nhiễm sau khi mang thai 70 ngày, thai có thể chết khô hoặc chết lưu. Tuy nhiên, cũng có trường hợp lợn đẻ con bình thường

Phương pháp phòng ngừa:

Sau khi lựa chọn lợn hậu bị, chích ngừa 2 lần nhằm tạo miễn dịch. Đối với nái rạ, chích ngừa trước khi phối 1 ~2 tuần và sau khi cai sữa hoặc trước cai sữa 1 tuần. Lợn đực thì một năm chích một lần.

Cũng có thể cho gây nhiễm nhân tạo bằng cách nuôi chung hậu bị và nái rạ.

Trại mang thai cần tiêu độc kỹ nhằm ngăn chặn tình trạng lây lan bệnh.

4. Bệnh giả dại

Con đường lây truyền: Vi-rút từ lợn mắc bệnh có thể lây nhiễm sang lợn khác qua dụng cụ lao động, vật liệu, con người, xe... Cũng có trường hợp lây

nhiễm vi-rút do gió thổi từ trại gần đó hoặc do quá trình vận chuyển phân từ trại khác.

Triệu chứng lâm sàng:

Lợn con lợn mẹ bị nhiễm vi-rút từ trong tử cung hoặc trong quá trình sinh sản sẽ chết sau khi sinh 1-2 ngày. Lợn dưới 2 tuần tuổi nhiễm vi-rút, tỷ lệ chết từ 50-90%, lợn càng lớn tỷ lệ chết càng giảm. Các triệu chứng chủ yếu là sốt cao, ói, tiêu chảy, co giật, tê liệt... Lợn có triệu chứng như bị thần kinh, chảy nhiều nước dãi.

Lợn con cai sữa và lợn thịt: tỷ lệ chết của lợn cai sữa từ 15-20%, lợn choai và lợn thịt là dưới 5%. Các triệu chứng chủ yếu là sốt cao, bỏ ăn, ho, chảy nước mũi, tiêu chảy, ói, triệu chứng thần kinh. Đặc biệt là bệnh hô hấp do vi khuẩn (viêm màng phổi) xuất hiện nhiều.

Lợn mang thai: thân nhiệt tăng cao, bỏ ăn, táo bón... sau đó sẽ từ từ hồi phục. Nái có thể bị sảy thai hoặc đẻ non. Nếu nái nhiễm vi-rút vào đầu thời kỳ mang thai, thai sẽ chết và tiêu thai, sau đó nái sẽ lên giống lại. Trường hợp nái nhiễm vi-rút vào giữa kỳ mang thai, thai sẽ chết khô. Nhiễm vào cuối kỳ mang thai, lợn sẽ đẻ non hoặc lợn con sẽ còi cọc.

Biện pháp phòng ngừa:

- Có thể áp dụng biện pháp tiêm ngừa, nếu cần thiết có thể chích cho cả lợn con.
- Tiêu độc sát trùng kỹ chuồng trại,
- Khi nhập lợn giống phải chọn trại âm tính với kháng thể giả dại.
- Cần kiểm tra định kỳ tình trạng nhiễm vi-rút.

5. Bệnh sảy thai truyền nhiễm trên lợn

Lợn bị nhiễm trùng *Brucella abortus* nên gây sảy thai. Vi khuẩn lây qua các đường phối giống, cảm bị nhiễm trùng. Vi khuẩn có thể xâm nhập qua cơ quan sinh sản.

Các triệu chứng lâm sàng chủ yếu là sảy thai, không mang thai, viêm tinh hoàn, liệt thân sau, què... Trường hợp nái bị nhiễm vi khuẩn vào thời kỳ mang thai, nái sẽ bị sảy thai bất kể thời gian nhiễm là khi nào. Trong dịch của thai bị sảy thai có chứa nhiều vi khuẩn *Brucella*.

Đối với lợn đực, bệnh có thể gây viêm tinh hoàn, viêm mào tinh hoàn dẫn đến hình thành áp-xe.

6. Bệnh do xoắn khuẩn (Leptospirosis)

Bệnh do xoắn khuẩn gây sảy thai trên các loài gia súc như bò, cừu, lợn. Bệnh trên lợn thường gây sảy thai ở kỳ giữa và cuối mang thai.

Lợn bệnh có các triệu chứng lâm sàng như bỏ ăn, sốt cao, nước tiểu có màu vàng. Khi mổ khám thì thận có nhiều điểm, hoại tử. Đây là bệnh truyền nhiễm có thể lây sang người. Nếu phát hiện sớm và điều trị bằng các chất kháng khuẩn thì có khả năng khỏi bệnh.

Một số loại bệnh do vi khuẩn khác:

Ngoài các bệnh vừa kể trên thì ở tử cung của nái và tinh hoàn lợn đực còn có thể phát hiện các loại vi khuẩn khác như Streptococcus suis, Streptococcus sp., Actinomyces (Coryne- bacterium) pyogenes, Staphylococcus aureus, Pseudomonas sp., E.coli...

Các nguyên nhân không lây nhiễm:

Nguyên nhân di truyền: Có hai lý do chính gây ảnh hưởng đến năng suất sinh sản do nguyên nhân di truyền đó là cơ quan sinh sản của lợn có vấn đề, hai là năng lực sinh sản di truyền của lợn thấp hơn so với lợn khác.

Nguyên nhân dinh dưỡng: Lợn hấp thu các chất dinh dưỡng, chất bổ không bằng lợn khác. Đặc biệt nếu thiếu ribotiavin (vitamin B-2), vitamin B-12, iodine năng suất sinh sản sẽ bị ảnh hưởng.

Môi trường nuôi: cấu tạo chuồng trại, các phương pháp nuôi cũng gây ảnh hưởng tới năng suất sinh sản. Ngoài ra, khí hậu, số giờ chiếu sáng cũng tác động tới việc sinh sản của lợn. Khi khí hậu nóng thì số lượng lợn con sinh ra cũng sẽ giảm, tỷ lệ thụ thai kém.

Các chất độc tố: Các loại hóa chất như thuốc sát trùng, chất bảo quản, hóc-môn, vắc-xin có thể gây tác dụng phụ ảnh hưởng tới khả năng sinh sản của lợn. Các loại độc tố nấm mốc như zearalenone (F-2 toxin) ảnh hưởng tới nái, làm kéo dài triệu chứng lên giống ở lợn hậu bị hoặc lợn kì cuối nuôi thịt, khiến lỡ cơ hội phối cho nái. Đối với nái ra, dù không mang thai nhưng vẫn không có dấu hiệu lên giống.

Các bệnh ở buồng trứng:

- Chậm tăng trưởng buồng trứng.
- U nang buồng trứng.

Các nguyên nhân khác:

Nếu lợn bị stress hoặc bị thương nặng cũng sẽ ảnh hưởng tới sinh sản. Nếu trại lợn gần các công trường hoặc đường đi thì lợn có thể bị sảy thai do tiếng ồn.

Những biện pháp khắc phục:

- Phát hiện bệnh sớm.
- Chẩn đoán bệnh chính xác.
- Tiêm ngừa đầy đủ. Vắc-xin phòng bệnh do Parvovirus, Viêm não Nhật Bản, dịch tả. Nếu thấy cần thiết thì cần chích thêm PRRS và giả dại...
- Điều trị phù hợp.
- Sát trùng chuồng trại thật kỹ.
- Phòng dịch triệt để.
- Liên tục đánh giá những bệnh xảy ra.